

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-ST

Ngày 15 tháng 11 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Tiến Thần

Ông Lại Đức Lợi

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Thuần Long – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với:

1. *Bị cáo:* Lê Văn H, sinh ngày 28/3/1982 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; giới tính: nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Lê Văn D (đã chết) và bà Vũ Thị H, sinh năm 1962; vợ là Đoàn Thị L, sinh năm 1989; có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/01/2012, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”; Ngày 15/01/2013, bị Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/06/2019 đến ngày 21/6/2019 chuyển tạm giam, có mặt.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Công Q, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

3. Người chứng kiến:

3.1. Anh Phạm Duy T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Số nhà 160, đường T, tổ 5, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

3.2. Ông Cao Đức T1, sinh năm 1952; nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

4. *Người làm chứng:* Anh Trần Tuấn Đ, sinh năm 1996; nơi cư trú: Số nhà 36, tổ 50, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(Anh Q, anh T, ông T, anh Đ đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 14/6/2019, tại khu vực đường liên xã thuộc địa phận thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình bắt quả tang Lê Văn H đang bán trái phép chất ma túy cho anh Lê Công Q. Trước sự chứng kiến của anh Phạm Duy T và ông Cao Đức T1, kiểm tra người anh Q thu giữ tại túi quần bên phải phía trước 01 gói nilon bên trong chứa cục chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen bạc đã cũ; kiểm tra người bị cáo H phát hiện và thu giữ 300.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu trắng đã cũ; kiểm tra người Trần Tuấn Đ và chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 29C – 51577 (người đi cùng với anh Q đi mua ma túy) không phát hiện thấy đồ vật, tài liệu liên quan đến ma túy. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo H không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 251/KLGD-PC09 ngày 15/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu vật trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,0697 gam”.

Tại bản Cáo trạng số 44/KSĐT ngày 23/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố đối với bị cáo Lê Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Lê Văn H khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 13/6/2019, bị cáo đi đến khu vực bến xe Q, huyện Q mua 400.000 đồng ma túy loại Heroin của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (bị cáo không biết tên, địa chỉ). Sau đó bị cáo H về

nhà chia gói ma túy ra làm hai phần và đựng vào 02 túi nilon trong suốt, mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 14/6/2019, bị cáo thấy điện thoại của bị cáo có cuộc gọi nhờ của anh Q nên bị cáo gọi lại thì anh Q hỏi mua 300.000 đồng Heroin, bị cáo đồng ý bán và hẹn anh Q ra khu vực đường liên xã gần nhà. Sau đó, bị cáo H lấy túi Heroin đi ra chỗ hẹn, đứng một lúc thì anh Q điều khiển xe máy chở Trần Tuấn Đ đi đến, khi cách bị cáo H khoảng 02m thì anh Q xuống xe đi bộ đến chỗ bị cáo, còn Đ ngồi trên xe đợi. Anh Q đưa cho bị cáo 300.000 đồng, bị cáo nhận tiền và đưa cho anh Q 01 túi Heroin, anh Q vừa cất túi Heroin vào túi quần thì bị lực lượng Cảnh sát bắt quả tang.

Ngoài ra bị cáo H còn khai: Khoảng 09 giờ ngày 14/6/2019, bị cáo còn bán cho Nguyễn Văn T3 01 gói Heroin với giá 300.000 đồng, nhưng H không biết địa chỉ nhà T3 ở đâu, chỉ nghe nói anh T3 ở xã Q, huyện Q.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn H mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2019. Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu 300.000 đồng tiền bán ma túy để sung quỹ Nhà nước; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và trả lại của anh Lê Công Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Bị cáo Lê Văn H không tranh luận gì và nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 22 giờ 15 ngày 14/6/2019, tại khu vực đường liên xã thuộc thôn L, xã Q., huyện Q, tỉnh Thái Bình, bị cáo Lê Văn H bị bắt quả tang về hành vi bán trái phép cho anh Lê Công Q 01 gói ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,0697 gam với giá 300.000 đồng. Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, những người chứng kiến; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản quản lý, niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại với cuộc đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy của Nhà nước. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý phạm tội. Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn H đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy với mục đích để bán kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn H khai báo thành khẩn nên được áp dụng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét thấy, chất ma túy thu giữ của bị cáo H hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; số tiền

300.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu trắng đã cũ quản lý của bị cáo và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen bạc đã cũ quản lý của anh Lê Công Q đều sử dụng vào việc liên lạc để mua bán ma túy nên cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước; đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 29C – 51577 quản lý của anh Trần Tuấn Đ không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã trả lại cho anh Đ là đúng.

[6] Quá trình điều tra bị cáo H khai: Ngoài lần bán ma túy cho anh Q thì khoảng 09 giờ ngày 14/6/2019, bị cáo H còn bán 01 túi Heroin cho một người tên Nguyễn Văn T3 với giá 300.000 đồng nhưng H không biết địa chỉ nhà T3 ở đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh người đàn ông tên T3 theo lời khai của bị cáo H nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Anh Lê Công Q có hành vi mua ma túy của bị cáo H mục đích để sử dụng cho bản thân. Xét thấy khối lượng chất ma túy chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã quyết định xử phạt hành chính đối với Q là đúng quy định pháp luật.

[8] Về người bán ma túy Lê Văn H ở khu vực bến xe Q, huyện Q ngày 13/6/2019 do bị cáo khai không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 46; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2019. Phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận

giám định số 251/KLGD-PC09 ngày 15/6/2019; tịch thu 300.000 đồng tiền bị cáo bán ma túy để sung ngân sách Nhà nước; tịch thu của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và tịch thu của anh Lê Công Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone để sung ngân sách Nhà nước.

(Các vật chứng trên có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng đã được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình ngày 23/10/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/11/2019. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lê Công Q có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Q, huyện .Q;;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà

